

VIỆN KHOA HỌC THỐNG KÊ

với công tác nghiên cứu khoa học

thống kê Nông, Lâm, Thủy sản

PGS, TS. Nguyễn Sinh Cúc

Vụ trưởng Vụ Nông, Lâm và Thủy sản-TCTK

Trong những năm đổi mới, cơ chế quản lý trong Nông nghiệp, Lâm nghiệp và Thủy sản đã chuyển mạnh theo hướng hạch toán, tự chủ phù hợp với nền kinh tế thị trường theo định hướng XHCN. Chính sách phát triển kinh tế nhiều thành phần, trong đó hộ gia đình nông dân (hoặc công nhân nông trường, lâm trường...) trở thành đơn vị kinh tế cơ sở, tự chủ trong sản xuất kinh doanh, còn các doanh nghiệp Nhà nước và các HTX chỉ làm chức năng dịch vụ, đã xuất hiện những vấn đề mới về tổ chức, quản lý và hạch toán thống kê cũng như các yêu cầu thông tin trong nông lâm nghiệp và thủy sản. Nội dung và phương pháp thống kê, do đó cũng cần thiết phải cải tiến để phù hợp với yêu cầu của thực tế.

Nhận thức được đòi hỏi đó, trong những năm qua được sự quan tâm và chỉ đạo của Tổng cục, Viện Khoa học Thống kê đã tích cực hỗ trợ ngành thống kê Nông Lâm nghiệp và Thủy sản triển khai nhiều đề tài khoa học cấp Tổng cục và cấp cơ sở và đã đạt được những kết quả khá quan trọng ở cấp TW, tỉnh, huyện và cơ sở.

1. Hoàn thiện hệ thống chỉ tiêu thống kê Nông Lâm nghiệp và Thủy sản

Trước đổi mới, hệ thống chỉ tiêu thống kê Nông Lâm nghiệp và Thủy sản ban

hành theo quyết định 168/TTg của Thủ tướng Chính phủ tuy khá toàn diện, nhưng tập trung quá nhiều cho các thành phần kinh tế Nhà nước và kinh tế tập thể HTX sản xuất nông nghiệp và xem nhẹ kinh tế hộ gia đình. Các chỉ tiêu thống kê nặng về số lượng, rất ít chỉ tiêu giá trị, chỉ tiêu chất lượng và hiệu quả. Vì vậy, sau Chỉ thị 100 và nhất là sau Nghị quyết 10 của Bộ Chính trị, cơ chế quản lý mới trong Nông nghiệp, Lâm nghiệp và Thủy sản đòi hỏi những thông tin định lượng mới, nhất là các thông tin về giá trị, chất lượng và hiệu quả. Để đáp ứng yêu cầu đó, công tác nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực thống kê nông lâm nghiệp và thủy sản trước hết là tập trung xây dựng và hoàn thiện hệ thống chỉ tiêu, bao gồm nội dung, phương pháp tính toán. Yêu cầu của việc hoàn thiện là thiết thực, hiệu quả, dễ hiểu, dễ thu thập và tính toán trong điều kiện phát triển kinh tế nhiều thành phần, hộ gia đình là đơn vị kinh tế tự chủ. Bên cạnh các chỉ tiêu số lượng có tính phổ biến như diện tích, năng suất, sản lượng cây trồng, số lượng đàn gia súc, gia cầm, sản lượng thủy sản,... hệ thống chỉ tiêu mới bao gồm nhiều chỉ tiêu giá trị mới như giá trị sản xuất, chi phí trung gian, giá trị tăng thêm của từng ngành hoặc nhóm ngành. Mỗi

chỉ tiêu đều được phân tổ theo các thành phần kinh tế, trong đó tư nhân, cá thể, hỗn hợp có vị trí bình đẳng với các thành phần kinh tế Nhà nước và tập thể. Nhiều chỉ tiêu phản ánh hoạt động của cơ chế cũ nhưng hiện nay không còn phù hợp với thực tế đã được giảm bớt hoặc loại bỏ như: Tình hình sản xuất kinh doanh của các nông trường quốc doanh, lâm trường quốc doanh, HTX sản xuất nông nghiệp; các chỉ tiêu về thu mua nông sản hoặc giao nộp các sản phẩm của các đơn vị quốc doanh, tập thể HTX.

Không chỉ cải tiến về nội dung mà còn đổi mới phương pháp thu thập, tính toán từng chỉ tiêu sao cho phù hợp với thực tế.

Phương pháp thu thập thông tin phục vụ việc tính toán các chỉ tiêu thống kê cũng được nghiên cứu cải tiến theo hướng chuyển mạnh từ chế độ báo cáo định kỳ sang điều tra chuyên môn; từ điều tra toàn bộ sang điều tra không toàn bộ, lấy điều tra chọn mẫu làm hướng chính.

Những cải tiến trên đây dựa trên kết quả nghiên cứu các đề tài khoa học với sự tham gia của nhiều chuyên gia thống kê nông nghiệp từ Trung ương đến địa phương, thông qua các cuộc hội thảo khoa học, khảo sát thực tế và thử nghiệm ở địa phương và cơ sở, nên tính khả thi khá cao. Hệ thống chỉ tiêu do đề tài đề xuất là cơ sở để Tổng cục xem xét và ra quyết định đổi mới hệ thống chỉ tiêu thống kê nông lâm nghiệp và thủy sản áp dụng trên phạm vi cả nước (QĐ số 300 TCTK/NLTS ban hành ngày 19/7/1996). Thực chất đó là sản phẩm của sự kết hợp giữa nghiên cứu khoa học với công tác nghiệp vụ thường xuyên trong lĩnh vực này và cũng là kết quả cụ thể nhất, có ý nghĩa nhất.

2. Ứng dụng rộng rãi phương pháp điều tra chọn mẫu trong nông lâm nghiệp và thủy sản

Trước đổi mới, phương pháp điều tra chọn mẫu đã được áp dụng trong thống kê nông lâm nghiệp và thủy sản, và chủ yếu trong lĩnh vực điều tra năng suất cây trồng vật nuôi với đơn vị mẫu là nông lâm trường, HTX sản xuất nông nghiệp, hoặc tổ đội sản xuất tập thể. Sau đổi mới, đơn vị sản xuất là hộ gia đình, nên phạm vi điều tra chọn mẫu không giới hạn trong điều tra năng suất cây trồng, vật nuôi mà còn mở rộng ra các lĩnh vực khác, để bổ sung và thay thế điều tra toàn bộ, quá tốn kém và không thiết thực (ví dụ điều tra chăn nuôi, điều tra biến động về đất nông nghiệp, lao động nông nghiệp). Để làm được điều đó, không thể tùy tiện vận dụng máy móc cỡ mẫu, phương pháp rải mẫu, suy rộng như điều tra năng suất cây trồng theo cơ chế sản xuất tập thể trước đây, mà phải dựa trên cơ sở lý thuyết chọn mẫu và thực tế sản xuất ở các địa phương và cơ sở theo qui mô hộ gia đình. Công tác nghiên cứu khoa học do Viện Khoa học Thống kê chỉ đạo kết hợp với công tác thực tế do Vụ Nông Lâm nghiệp và Thủy sản chỉ đạo đã gắn kết với nhau, bổ sung cho nhau và cuối cùng đã hình thành các sản phẩm cụ thể. Đó là phương án điều tra trồng trọt, chăn nuôi, lâm nghiệp và thủy sản trong đó phương pháp chọn mẫu được sử dụng khá phổ biến và đạt kết quả khả quan: Phương pháp giản đơn, chi phí ít, sai số chọn mẫu và sai số phi chọn mẫu đều ở mức cho phép, phù hợp với tình hình tổ chức bộ máy thống kê cơ sở trong cơ chế mới cũng như trong tổ chức sản xuất nông lâm nghiệp và thủy sản theo hướng hộ gia đình là đơn vị cơ sở.

Một số đề tài cấp Tổng cục và cấp cơ sở đã đi sâu nghiên cứu và đề xuất phương

pháp điều tra chọn mẫu trong thu thập thông tin Nông Lâm Thủy sản theo hộ gia đình nông dân đã đem lại kết quả cụ thể. Điều tra năng suất lúa theo hộ gia đình theo phương pháp phỏng vấn chủ hộ, thay thế cho điều tra theo phương pháp đo gặt thực tế trên bản đồ giải thửa áp dụng trong những năm thịnh hành HTX sản xuất nông nghiệp bậc cao. Kết quả của quá trình nghiên cứu của các đề tài là cung cấp những luận cứ khoa học và cơ sở để xây dựng phương án điều tra năng suất lúa thực thu theo hộ gia đình bằng phương pháp chọn mẫu 3 cấp (số 131/TCTK/NN ngày 18/3/1996). Sau bốn năm thực hiện phương án này đã thể hiện rõ tính ưu việt so với các phương án trước đó và được các địa phương đồng tình vì có cơ sở khoa học, phù hợp với cơ chế quản lý mới trong nông nghiệp hiện nay lại đơn giản, dễ hiểu, chi phí thấp. Tại các cuộc hội thảo quốc gia và quốc tế về điều tra nông nghiệp, phương pháp điều tra chọn mẫu năng suất cây trồng nói chung, năng suất lúa nói riêng của Việt Nam, lấy hộ gia đình nông dân làm đơn vị mẫu, được đánh giá tốt và phù hợp với xu hướng chuyển đổi phương pháp thu thập số liệu về lĩnh vực này của các nước trong khu vực như Thái Lan, Philipin. Phương pháp điều tra mẫu theo hộ gia đình còn được vận dụng trong điều tra chăn nuôi, điều tra thủy sản, điều tra lao động nông nghiệp và lâm nghiệp với các hình thức và mức độ khác nhau, nhưng đều đạt kết quả khả quan.

3. Phương pháp điều tra thủy sản

Trong cơ chế mới, thủy sản được đánh giá là ngành kinh tế mũi nhọn của 28 tỉnh ven biển. Do đó yêu cầu thông tin thống kê thủy sản ngày càng tăng cả về số lượng chủng loại và chất lượng. Trong khi đó hệ thống chỉ tiêu và phương pháp

thu thập thông tin thống kê thủy sản Việt Nam còn chưa hoàn chỉnh nên chưa đáp ứng được yêu cầu thông tin phục vụ quản lý của các ngành, các cấp. Nhận thức được yêu cầu này, những năm gần đây Viện Khoa học Thống kê đã chủ động đề xuất và phối hợp với Vụ Nông Lâm nghiệp và Thủy sản triển khai đề tài khoa học cấp Tổng cục về phương pháp điều tra thủy sản. Sau hai năm triển khai, với sự phối hợp chặt chẽ giữa Viện Khoa học Thống kê, Vụ Nông Lâm nghiệp và Thủy sản với các Cục Thống kê một số tỉnh, thành phố, đề tài đã đạt được những kết quả bước đầu đáng khích lệ, làm cơ sở cho việc xây dựng phương án điều tra thủy sản theo qui mô hộ gia đình, bằng phương pháp điều tra mẫu, góp phần bổ sung và hoàn thiện phương án điều tra thủy sản ngoài quốc doanh (số 138/TCTK/NN).

Việc gắn kết giữa nghiên cứu khoa học và vận dụng vào thực tế chuyên môn nghiệp vụ, giữa Viện Khoa học Thống kê với Vụ Nông Lâm nghiệp và Thủy sản đã đem lại kết quả cụ thể là nâng cao chất lượng phương án điều tra thủy sản. Theo đánh giá của chúng tôi, đề tài này là kết quả tốt đẹp giữa sự phối kết hợp chặt chẽ giữa nghiên cứu và ứng dụng phương pháp chọn mẫu trong lĩnh vực thống kê Thủy sản Việt Nam. Hy vọng rằng, những sản phẩm của đề tài này sẽ còn được nghiên cứu, vận dụng trong quá trình hoàn thiện hệ thống chỉ tiêu và phương án điều tra thống kê thủy sản, góp phần nâng cao chất lượng thông tin trong lĩnh vực này.

4. Hoàn thiện nội dung, chỉ tiêu và phương pháp thống kê trang trại

Trong những năm đổi mới, kinh tế trang trại gia đình đã và đang trở thành một xu hướng phổ biến ở những vùng và địa phương miền núi, trung du, ven biển

lấy sản xuất hàng hóa nông lâm thủy sản làm hướng chính. Tuy nhiên, những thông tin về trang trại từ trước đến nay đều bị nhiễu do nhiều nguyên nhân, trong đó có nguyên nhân do tiêu chí chưa thống nhất, chỉ tiêu điều tra tùy tiện, phương pháp điều tra thiếu cơ sở khoa học. Nhận thức được thực tế đó, những năm gần đây Viện Khoa học Thống kê đã hỗ trợ Vụ Thống kê Nông Lâm nghiệp và Thủy sản nghiên cứu đề tài "Thống kê trang trại" với các nội dung: Hoàn thiện tiêu chí định lượng, xây dựng hệ thống chỉ tiêu và phương pháp thu thập thông tin, phương pháp phân tổ trang trại, phương pháp tính toán và phân tích... Từ những nghiên cứu lý luận, kinh nghiệm nước ngoài và thực tế Việt Nam, đề tài đã nghiên cứu và đề xuất nhiều kiến nghị cụ thể góp phần hoàn thiện tiêu chí trang trại Việt Nam cùng hệ thống các chỉ tiêu thống kê và phương pháp thu thập, tính toán. Kết quả cụ thể là trong năm 2000, Tổng cục Thống kê và Bộ Nông nghiệp, Phát triển Nông thôn đã ban hành thông tư về tiêu chí trang trại, thống nhất trên phạm vi cả nước, khắc phục tình trạng tự phát và nhiễu thông tin về lĩnh vực này. Trên cơ sở thông tư Liên Bộ, Tổng cục

Thống kê đã hình thành phương án điều tra kinh tế trang trại và áp dụng trên phạm vi cả nước từ năm 2000. Đây là kết quả của nhiều công trình nghiên cứu khoa học với sự tham gia của các chuyên gia kinh tế, chuyên gia thống kê của các Bộ, ngành, các trường Đại học kinh tế, và một minh chứng về định hướng nghiên cứu đúng đắn của Viện Khoa học Thống kê trong việc ứng dụng nghiên cứu khoa học để giải quyết những vấn đề "bức xúc" của thực tế.

Những kết quả cụ thể trên đây tuy chưa phải là tất cả, nhưng đã chứng minh rõ ràng rằng Viện Khoa học Thống kê trong thời kỳ đổi mới đã có nhiều đóng góp quan trọng và có giá trị cho công tác thống kê Nông Lâm nghiệp và Thủy sản Việt Nam. Vụ Nông Lâm nghiệp và Thủy sản đánh giá cao sự hỗ trợ của Viện cả về kinh phí, về phương pháp nghiên cứu và cả về chất xám trong quá trình nghiên cứu các đề tài. Những kết quả đã đạt được, chứng minh rằng: Phương châm gắn khoa học với nghiệp vụ để đổi mới và hoàn thiện công tác thống kê nói chung, thống kê nông lâm nghiệp nói riêng là đúng đắn.